

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu N, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số nhà 04, Ngõ 60, đường Chu Văn An, tổ 08, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Lê Trường S, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Khu tập thể xây dựng, đường Trần Hưng Đạo, tổ 16, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị Thu N và anh Lê Trường S,

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Chị Đào Thị Thu N và anh Lê Trường S có hai con

chung là Lê Thị Thùy T , sinh ngày 22/11/2002 và Lê Đào Bách S1 , sinh ngày 29/12/2007. Ly hôn, chị Đào Thị Thu N là người trực tiếp nuôi con Lê Đào Bách S1 , anh Lê Trường S không phải cấp dưỡng cho con.

Đối với con Lê Thị Thùy T đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu giải quyết nuôi con và cấp dưỡng đối với con T .

Anh S có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được ở với người trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị N , anh S có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. *Về chia tài sản:* Không đặt ra giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Đào Thị Thu N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 30/12/2021, biên lai thu số 0000462, trả lại chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
- THADS thành phố Thái Bình;
- UBND phường Đề Thám, thành phố Thái Bình (số ĐK: Số 05 ngày 18/01/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền